

QUYẾT ĐỊNH

CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN 928/QĐ-TCHQ NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2005 VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU TẠI CHỖ

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 96/2002/NĐ-CP ngày 19/11/2002 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 112/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giám sát quản lý về hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ và các biểu mẫu kèm theo, gồm:

- Sơ đồ tổng quát thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ;
- Hướng dẫn khai trên mẫu tờ khai hàng hoá xuất khẩu - nhập khẩu tại chỗ, ký hiệu HQ/2002-TC;
- Thông báo về việc hoàn thành thủ tục nhập khẩu tại chỗ (mẫu TB/2006).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/6/2006.

Điều 3. Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
Đặng Thị Bình An**

QUY TRÌNH

THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU TẠI CHỖ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 928/QĐ-TCHQ
ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

I QUY ĐỊNH CHUNG

1. Hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ áp dụng trong Quy trình này là hàng hoá do thương nhân Việt Nam (bao gồm cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; doanh nghiệp chế xuất) xuất khẩu cho thương nhân nước ngoài nhưng theo chỉ định của thương nhân nước ngoài hàng hoá đó được giao tại Việt Nam cho thương nhân Việt Nam khác.

Người xuất khẩu tại chỗ (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp xuất khẩu): Là người được thương nhân nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam.

Người nhập khẩu tại chỗ (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp nhập khẩu): là người mua hàng của thương nhân nước ngoài nhưng được thương nhân nước ngoài chỉ định nhận hàng tại Việt Nam từ người xuất khẩu tại chỗ.

2. Hàng hoá được làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy trình này gồm:

a) Hàng hoá do doanh nghiệp xuất khẩu sản xuất bán cho thương nhân nước ngoài nhưng giao hàng cho doanh nghiệp khác tại Việt Nam (theo chỉ định của thương nhân nước ngoài) để làm nguyên liệu sản xuất hàng hoá xuất khẩu (kể cả làm nguyên liệu để gia công cho thương nhân nước ngoài);

b) Hàng hoá được làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Thương mại;

c) Sản phẩm gia công được nhập khẩu tại chỗ để làm nguyên liệu sản xuất;

d) Các trường hợp khác được Bộ Thương mại có văn bản cho phép thực hiện theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ.

3. Quy trình này chỉ quy định trình tự các bước thực hiện khi tiến hành làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất, nhập khẩu tại chỗ. Hồ sơ hải quan và các quy định khác về xuất, nhập khẩu tại chỗ được quy định tại Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ, Thông tư số 112/2005/TT BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính và các văn bản khác có liên quan. Vì vậy, khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ phải kết hợp Quy trình này với các văn bản nêu trên. Việc kiểm tra thực tế hàng hoá không áp dụng theo Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra hải quan; những trường hợp phải kiểm tra thực tế hàng hoá được quy định tại bước 2, mục II Quy trình này, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ quyết định cụ thể lô hàng nào phải kiểm tra.

4. Tờ khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ sử dụng mẫu HQ/2002- TC.

5. Thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ được thực hiện tại một Chi cục Hải quan thuận tiện nhất do doanh nghiệp lựa chọn, trừ các trường hợp sau:

a) Sản phẩm gia công nhập khẩu tại chỗ để làm nguyên liệu sản xuất sản phẩm tiêu thụ nội địa thì thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ thực hiện tại Chi cục Hải quan quản lý hợp đồng gia công có sản phẩm xuất khẩu tại chỗ;

b) Sản phẩm (trừ sản phẩm gia công) nhập khẩu tại chỗ để làm nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu thì thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ thực hiện tại Chi cục Hải quan quản lý hợp đồng nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu.

c) Sản phẩm gia công nhập khẩu tại chỗ để làm nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu, nếu hợp đồng gia công và hợp đồng nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu do cùng một Chi cục Hải quan quản lý thì thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ thực hiện tại Chi cục Hải quan này; trường hợp 02 hợp đồng do 02 Chi cục Hải quan quản lý thì thủ tục xuất khẩu tại chỗ thực hiện tại Chi cục Hải quan quản lý hợp đồng gia công, thủ tục nhập khẩu tại chỗ thực hiện tại Chi cục Hải quan quản lý hợp đồng nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu.

II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Bước 1. Doanh nghiệp xuất khẩu khai hải quan:

- Trên cơ sở hợp đồng ký với thương nhân nước ngoài có chỉ định giao hàng tại Việt Nam, kê khai đầy đủ các tiêu chí giành cho doanh nghiệp xuất khẩu trên cả 04 tờ khai. Giám đốc doanh nghiệp hoặc người được giám đốc doanh nghiệp uỷ quyền ký tên, đóng dấu;

- Giao 04 tờ khai hải quan và hoá đơn giá trị gia tăng (liên giao khách hàng) cho doanh nghiệp nhập khẩu.

Bước 2. Làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ:

a) Doanh nghiệp nhập khẩu:

- Sau khi đã nhận đủ 04 tờ khai hải quan (đã được doanh nghiệp xuất khẩu kê khai, xác nhận, ký, đóng dấu) và hoá đơn giá trị gia tăng (liên giao khách hàng) trên hoá đơn này ghi rõ tên thương nhân nước ngoài, tên doanh nghiệp nhập khẩu, địa điểm giao hàng tại Việt Nam, doanh nghiệp nhập khẩu khai đầy đủ các tiêu chí giành cho doanh nghiệp này trên cả 04 tờ khai hải quan;

- Nộp hồ sơ hải quan và mẫu hàng hoá nhập khẩu tại chỗ (đối với hàng nhập khẩu tại chỗ làm nguyên liệu để gia công, sản xuất xuất khẩu) cho Chi cục Hải quan nơi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu để đăng ký làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ theo quy định, phù hợp với từng loại hình (ví dụ: nếu hàng nhập khẩu tại chỗ để làm nguyên liệu sản xuất hàng xuất khẩu thì làm thủ tục nhập khẩu theo loại hình sản xuất xuất khẩu; nếu hàng nhập khẩu tại chỗ để làm nguyên liệu gia công thì làm thủ tục theo loại hình gia công);

- Sau khi làm xong thủ tục nhập khẩu tại chỗ, doanh nghiệp nhập khẩu lưu 01 tờ khai; 02 tờ khai còn lại chuyển cho doanh nghiệp xuất khẩu.

b) Hải quan làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ:

Tiếp nhận 04 tờ khai xuất khẩu - nhập khẩu tại chỗ và các chứng từ khác của hồ sơ hải quan nhập khẩu tại chỗ; tiến hành các bước đăng ký tờ khai theo quy định phù hợp với từng loại hình, kiểm tra tính thuế (đối với hàng có thuế) theo quy định hiện hành đối với hàng nhập khẩu. Trị giá tính thuế hàng nhập khẩu tại chỗ là giá bán thực tế ghi trên hoá đơn thương mại của thương nhân nước ngoài phát hành cho doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ ở Việt nam. Niêm phong mẫu (nếu có) giao doanh nghiệp tự bảo quản để xuất trình cho cơ quan Hải quan khi có yêu cầu.

- Tiến hành kiểm tra hàng hoá hoặc chứng từ nhập kho hàng hoá của doanh nghiệp nhập khẩu khi có nghi vấn việc giao nhận hàng hoá không đúng khai báo, giao nhận không. Lập biên bản kiểm tra; tiến hành xử lý theo quy định pháp luật nếu phát hiện doanh nghiệp vi phạm.

- Xác nhận đã làm thủ tục hải quan, ký tên và đóng dấu công chức vào cả 04 tờ khai.

- Lưu 01 tờ khai và chứng từ doanh nghiệp phải nộp, trả lại cho doanh nghiệp nhập khẩu 03 tờ khai và các chứng từ doanh nghiệp xuất trình.

- Có văn bản thông báo cho Cục thuế địa phương nơi theo dõi thuế của doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ biết để theo dõi (mẫu TB/2006 kèm theo) hoặc thông báo gửi qua mạng máy tính nếu giữa Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu và Cục Thuế địa phương đã nối mạng.

Bước 3. Làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ:

a) Doanh nghiệp xuất khẩu:

Sau khi nhận được 02 tờ khai xuất khẩu - nhập khẩu tại chỗ đã có đủ khai báo, chữ ký, đóng dấu của doanh nghiệp nhập khẩu và Hải quan làm thủ tục nhập khẩu, doanh nghiệp xuất khẩu nộp hồ sơ hải quan cho Chi cục Hải quan làm thủ tục xuất khẩu cho doanh nghiệp để làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ.

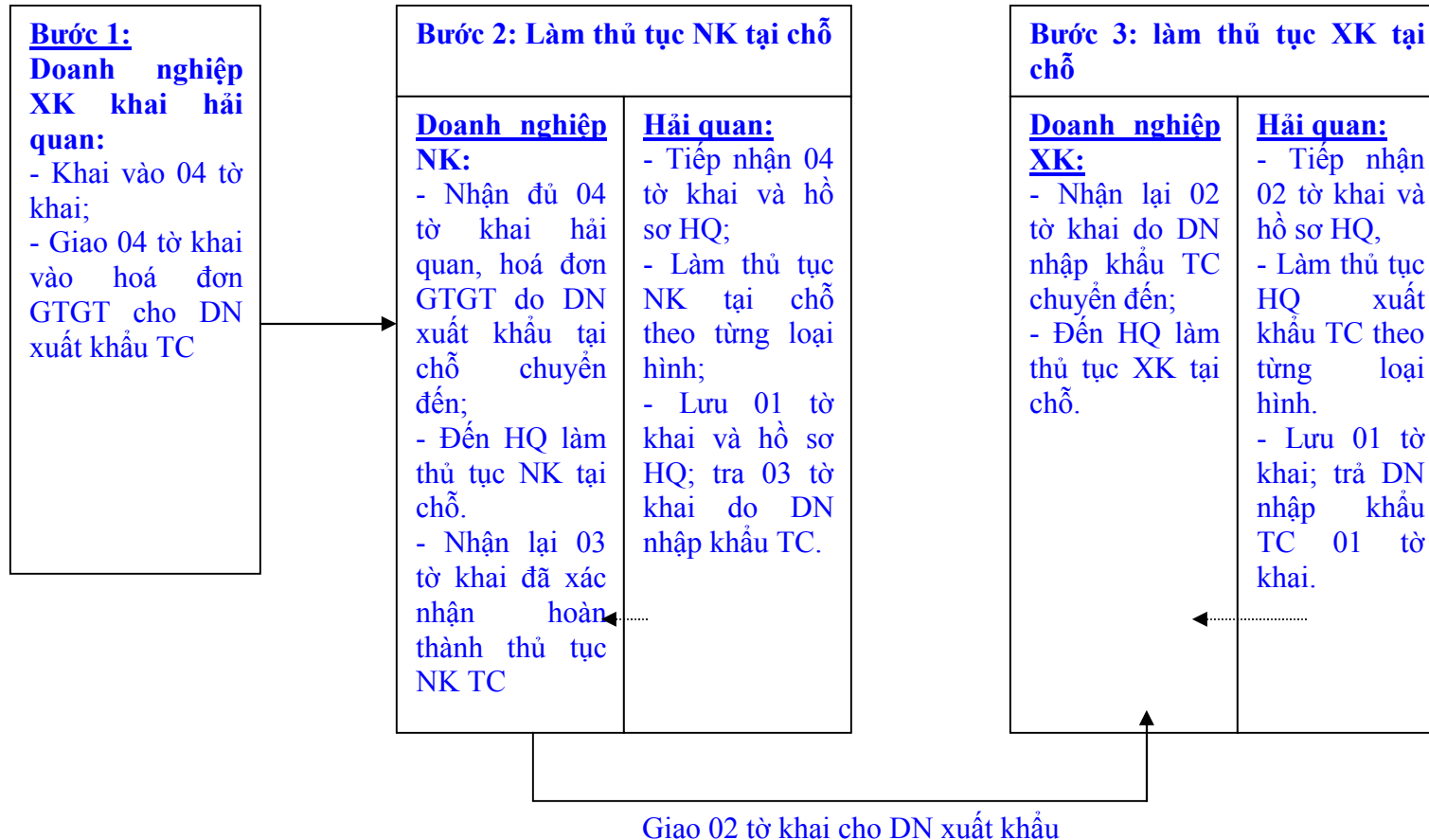
b) Hải quan làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ:

- Tiếp nhận 02 tờ khai hải quan (đã có đầy đủ khai báo, xác nhận, ký tên, đóng dấu của doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp nhập khẩu và Hải quan làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ) và các chứng từ khác của hồ sơ hải quan xuất khẩu tại chỗ.

- Tiến hành các bước đăng ký tờ khai theo quy định, phù hợp từng loại hình xuất khẩu, nhập khẩu, kiểm tra tính thuế (nếu có). Xác nhận hoàn thành thủ tục hải quan, ký, đóng dấu công chức vào tờ khai hải quan.

- Lưu 01 tờ khai cùng các chứng từ doanh nghiệp nộp, trả doanh nghiệp 01 tờ khai và các chứng từ do doanh nghiệp xuất trình.

**SƠ ĐỒ TỔNG QUÁT QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN
ĐỐI VỚI HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU TẠI CHỖ**
(Kèm theo Quyết định số 928/QĐ-TCHQ ngày 25 tháng 05 năm 2006)



HƯỚNG DẪN KHAI TRÊN MẪU TỜ KHAI
HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU - NHẬP KHẨU TẠI CHỖ HQ/2002-TC
(ban hành kèm theo Quyết định số 928/QĐ-TCHQ
ngày 25/05/2006 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Hải quan)

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Văn bản này chỉ hướng dẫn khai một số ô, mục của mẫu Tờ khai hàng hoá xuất khẩu-nhập khẩu tại chỗ HQ/2002-TC. Các ô, mục khác đã thể hiện cụ thể, rõ ràng trên mẫu tờ khai này không hướng dẫn thêm.

2. Người khai chỉ được sử dụng một loại mực (không dùng mực đỏ) để khai, không được tẩy xoá, sửa chữa.

3. Mẫu tờ khai này do Tổng cục Hải quan thống nhất phát hành và quản lý trong toàn quốc.

II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

1. Người xuất khẩu tại chỗ khai các ô, mục sau: 1,3,5,6,7,14 (phần hàng xuất khẩu) 16,17,18,19,26,28.

2. Người nhập khẩu tại chỗ khai các ô, mục còn lại của phần A.

3. Ô số 3: Ghi khách hàng nước ngoài ký hợp đồng mua bán hoặc gia công (nếu XK tại chỗ sản phẩm gia công) với doanh nghiệp Việt Nam.

4. Ô số 10: Nếu sản phẩm xuất khẩu tại chỗ dùng làm nguyên liệu để gia công cho thương nhân nước ngoài thì tại ô này ghi số, ngày ký hợp đồng gia công, ngày hết hạn của hợp đồng gia công.

5. Ô số 11: Ghi nơi giao nhận hàng giữa 2 doanh nghiệp xuất khẩu tại chỗ, nhập khẩu tại chỗ theo chỉ định của thương nhân nước ngoài.

CỤC HẢI QUAN
Chi cục Hải quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO
Về việc hoàn thành thủ tục nhập khẩu tại chỗ

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh

Chi cục Hải quan xin thông báo doanh nghiệp
Địa chỉ mã số doanh nghiệp
Đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu tại chỗ tại Chi cục Hải quan
Theo các tờ khai sau:

Số TT	Số/ ký hiệu/ ngày của tờ khai	Hợp đồng số/ ngày	Tên hàng	ĐVT	Số lượng	Trị giá

Chi cục Hải quan xin thông báo để Quý cục biết, theo dõi.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

CHI CỤC TRƯỞNG
(ký, đóng dấu công chức)